

MC-RockMortar EX (Tên cũ: MasterPlas EX)

Vữa gốc polyme biến tính có cường độ sợi cao.

TÍNH NĂNG SẢN PHẨM:

- Vữa thủy lực một thành phần, polyme cải tiến, không chứa clorua.
- Thích hợp cho việc thi công phun bằng kỹ thuật phun ướt.
- Thích hợp cho ứng dụng có độ dày từ 10 đến 50 mm.
- Bù co ngót và độ bám dính tuyệt vời.
- Thời gian thi công và đông cứng lý tưởng.
- Độ bền kéo uốn cao.
- Khả năng kháng clorua và nước biển cao.

LĨNH VỰC ỨNG DỤNG:

- Dạng tự do được sử dụng như một lớp phủ chống trầy xước trong các công trình thạch cao và đá.
- Bao bọc vào lồng thép để tạo thành lớp nền xi măng vững chắc.
- Đổ vữa vào mối nối giữa các tấm FRP hoặc GRC.
- Vữa san nền cho tấm vách thạch cao và tấm cách nhiệt.

LƯU Ý THI CÔNG:

Xử lý bề mặt: Bề mặt nền thép phải sạch sẽ và không có bụi, dầu mỡ và các chất gây ô nhiễm khác. Nền bê tông phải có đủ độ nhám và đối với bề mặt bê tông không tạo hình, nên xử lý vết loang hoặc lớp phủ chính.

Ứng dụng thủ công: Trước khi thi công **MC-RockMortar EX**, đảm bảo rằng bề mặt đã được làm ẩm trước cho đến khi bão hòa. Đối với những bề mặt hút nước cao, nên quét thêm một lớp vữa liên kết bằng gốc xi măng polymer lên bề mặt đã được chuẩn bị. Sau đó, thi công lớp vữa **MC-RockMortar EX** trên lớp phủ liên kết bằng bay hoặc phao. Lớp liên kết bám dính có thể được sử dụng là Botact D10.

Pha trộn: **MC-RockMortar EX** là loại vữa một thành phần dạng bột được trộn với nước. Bột khô được thêm từ từ vào nước và trộn kỹ cho đến khi đạt được độ sệt đồng nhất. Máy trộn cưỡng bức được khuyến khích sử dụng và nên trộn nguyên bao, không được trộn bằng tay. Việc trộn sẽ mất khoảng 3 phút.

Tỉ lệ pha trộn:

- Đối với một bao **MC-RockMortar EX** 25 kg cần khoảng 3,80 - 4,20 lít nước.
- Đối với một bao **MC-RockMortar EX** 20 kg cần khoảng 3,00 - 3,40 lít nước.
- Như với tất cả các sản phẩm gốc xi măng thông thường, lượng nước cần thiết sử dụng pha trộn có thể thay đổi nhẹ.

Thi công:

- **MC-RockMortar EX** có thể được thi công bằng tay với phao, bay hoặc bằng kỹ thuật phun ướt.
- Nên thi công thành từng lớp với độ dày tối đa 50 mm. Để lớp vữa dày hơn, chỉ thi công lớp phủ sau khi lớp lót đã đạt đến độ cứng cuối cùng. **MC-RockMortar EX** không nên thi công ở nhiệt độ dưới +5°C (nhiệt độ không khí và bề mặt nền).
- Trước khi thi công lớp phủ, bề mặt phải được chuẩn bị sạch sẽ, loại bỏ các hạt bụi có thể làm giảm độ bám dính khi thi công. Để **MC-RockMortar EX** khô cứng trong 3 ngày trước khi thi công lớp phủ khác.

Bảo dưỡng: Đảm bảo **MC-RockMortar EX** được bảo vệ phù hợp nhằm tránh bị khô quá nhanh, đặc biệt là dưới tác động trực tiếp của nắng và gió. Giống như tất cả các vật liệu gốc xi măng, **MC-RockMortar EX** phải được bảo vệ khỏi mưa trước khi đông kết lần cuối.

Thông tin chung: Độ che phủ phụ thuộc vào kết cấu và độ xốp của bề mặt. Để xác định chính xác trong điều kiện thực tế, cần bố trí một khu vực thử nghiệm và kiểm tra số liệu.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT:

Đặc tính	Đơn vị	Giá trị	Bình luận
Kích thước hạt tối đa	mm	2.4	
Mật độ vữa ướt tươi	kg/dm ³	1.80	
Mật độ vữa khô	kg/dm ³	1.70	
Cường độ nén	N/mm ²	20.0	3 ngày
		28.0	28 ngày
Độ bền uốn	N/mm ²	6.0	3 ngày
		10.0	28 ngày
Độ bám dính	N/mm ²	0.3	3 ngày
		0.8	28 ngày
Độ co ngót tuyến tính		Không có vết nứt	Kiểm tra vòng Coutinho
Tỷ lệ nước	Lit	3.00 – 3.40	mỗi bao 20 kg
		3.80 – 4.20	mỗi bao 25 kg
Thời gian thi công cuối cùng	Giờ	6.0	ở 25°C
		5.0	ở 30 °C
Độ dày lớp khi ướt	Mm	10	Tối thiểu
		50	Tối đa
Năng suất	Lit	~ 12.9	mỗi bao 20 kg
		~ 16.1	mỗi bao 25 kg
Nhiệt độ thi công tối thiểu	°C	>+5	chất nền và nhiệt độ môi trường xung quanh.

Lưu ý: (Tất cả các giá trị nêu trên được thực hiện trong điều kiện đến +25°C và độ ẩm tương đối 60%).

ĐẶC TÍNH SẢN PHẨM:

Đóng gói	Bao 20kg và bao 25kg
Lưu trữ	Có thể bảo quản ở điều kiện khô ráo và thoáng mát ít nhất 6 tháng trong bao bì còn nguyên chưa mở.
Thải bỏ	Vì lợi ích của môi trường, vui lòng đổ hết tất cả các túi và thải bỏ theo quy định của địa phương.

Lời khuyên về An toàn: Vui lòng chú ý đến thông tin an toàn và lời khuyên được cung cấp trên nhãn bao bì và tờ thông tin an toàn.

Lưu ý: Thông tin trong tài liệu này dựa trên kinh nghiệm của chúng tôi và chính xác theo những gì chúng tôi biết. Tuy nhiên, không có sự ràng buộc. Có thể điều chỉnh cho phù hợp với các yêu cầu riêng biệt, ứng dụng cụ thể và đặc biệt là phù hợp với quy định địa phương. Dữ liệu của chúng tôi sử dụng các quy tắc kỹ thuật đã được chấp nhận, phải được tuân thủ trong quá trình áp dụng. Chúng tôi chịu trách nhiệm về tính chính xác của dữ liệu này trong phạm vi tiêu chuẩn công bố và áp dụng vào điều kiện bán hàng-chuyển giao-và-cung cấp dịch vụ của chúng tôi. Các khuyến nghị của nhân viên khác với dữ liệu trong bảng thông tin của chúng tôi chỉ có giá trị ràng buộc nếu được đưa ra dưới dạng văn bản. Phải đảm bảo luôn tuân thủ các quy tắc kỹ thuật được chấp nhận nói chung.

Phát hành **05/20**. Một số thay đổi kỹ thuật đã được thực hiện đối với bản in này. Các phiên bản cũ hơn đã bị vô hiệu và không được sử dụng nữa.